

Số: 82/2026/QĐST- HNGĐ

Lào Cai, ngày 04 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 94/2026/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Chu Thị Hải Y – Sinh năm 1991

Số CCCD 010191007421, cấp ngày 17/12/2021

Địa chỉ: Tổ G C, phường L, tỉnh Lào Cai.

Anh Hoàng Khánh H – Sinh năm 1987

Số CCCD 015087008741, cấp ngày 30/3/2023

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường V, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Chị Chu Thị Hải Y và anh Hoàng Khánh Hòa kết H1 với nhau ngày 04/12/2012 có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, vợ chồng thường xảy ra cãi chửi nhau, từ đó tình cảm vợ chồng dần xa cách. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng vẫn không cải thiện được. Đến nay anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có hai con chung là cháu Hoàng Ngọc A sinh ngày 17/02/2013 và cháu Hoàng Trung Hiếu S ngày 09/8/2023. Hiện các cháu đều phát triển khỏe mạnh bình thường. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận để chị Chu Thị Hải Y là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Ngọc A đến khi cháu đủ 18 tuổi; Để anh Hoàng Khánh H là người trực tiếp nuôi dưỡng,

chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Trung H2 đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Chu Thị Hải Y, anh Hoàng Khánh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hiện nay chị Chu Thị Hải Y làm tự do (làm ở cửa hàng may quần áo) với mức thu nhập trung bình 7.000.000 đồng/tháng. Còn anh Hoàng Khánh H làm nhân viên công ty, mức thu nhập trung bình 10.000.000 đồng/tháng.

[3] Về tài sản: Anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh chị thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung khi ly hôn của chị Chu Thị Hải Y và anh Hoàng Khánh H là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội phù hợp với quy định tại Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chu Thị Hải Y và anh Hoàng Khánh H, hôn nhân chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

1.2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Ngọc A sinh ngày 17/02/2013 cho chị Chu Thị Hải Y trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Hoàng Trung Hiếu S ngày 09/8/2023 cho anh Hoàng Khánh H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Chu Thị Hải Y, anh Hoàng Khánh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Chu Thị Hải Y, anh Hoàng Khánh H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Chu Thị Hải Y, anh Hoàng Khánh H mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 68 ngày 21/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai,
- VKSND KV6- Lào Cai;
- Phòng THADS KV6 - Lào Cai;
- UBND phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu HS; TA;

THẨM PHÁN

Hà Thị Anh